

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 đối với người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1971. Địa chỉ: 73 đường Nguyễn Thị Tính, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

2. Bà Nguyễn Hồng T sinh năm 1968. Địa chỉ: 73 đường Nguyễn Thị Tính, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 11 năm 2019 là tự nguyện và không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Hồng T

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Minh H và bà Nguyễn Hồng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Th sinh ngày 02/8/1995 và cháu Nguyễn Như M sinh ngày 04/11/2001. Cháu Ngọc Th đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Cháu Như M do có khiếm khuyết về thể chất nên ông bà thỏa thuận giao cháu Như Thảo cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông H theo quy định.

- Về nợ chung, tài sản chung: không có nợ chung, không có tài sản chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tách ra thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở.

- Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Hồng T, ông Nguyễn Minh H phải nộp 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà T, ông H đã nộp theo biên lai thu số 004177 ngày 05/12/2019 thành lệ phí. Bà T và ông H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- UBND Phường 7, TX Bạc Liêu,
- tỉnh Bạc Liêu
- Lưu.

Phùng Kim Toan